

Số:600 /BC-STP

Hưng Yên, ngày 20 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả triển khai công tác cải cách hành chính năm 2024

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện Công văn số 673/SNV-CCHCVTLT ngày 04/5/2024 của Sở Nội vụ về việc chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn kiểm tra, Sở Tư pháp báo cáo kết quả triển khai công tác cải cách hành chính năm 2024, như sau:

I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo điều hành

1.1. Kết quả đạt được

a) Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC)

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 10/8/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 11/QĐ-STP ngày 03/01/2024 về Kế hoạch CCHC của ngành Tư pháp Hưng Yên năm 2024. Việc xây dựng Kế hoạch CCHC của cơ quan gắn với các nhiệm vụ cụ thể: Cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Triển khai thực hiện Quyết định 01/2023/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định đánh giá năng lực thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Công văn số 1706/SNV-CCHCVTLT ngày 11/12/2023 của Sở Nội vụ về việc triển khai thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính, trong đó, đề nghị các đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch khắc phục những tồn tại hạn chế và duy trì, cải thiện, nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2024, Sở Tư pháp đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 132/KH-STP ngày 25/01/2024 về khắc phục những tồn tại hạn chế và duy trì, cải thiện, nâng cao các chỉ số cải cách nền hành chính năm 2024.

- Thống kê số lượng nhiệm vụ được hoàn thành/số lượng nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2024. Về cơ bản, các nhiệm vụ CCHC năm 2024 đã và đang được Sở Tư pháp tích cực triển khai thực hiện, đảm bảo thời gian, chất lượng (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này*)

- Áp dụng mô hình giải pháp, sáng kiến mới về CCHC của đơn vị trong năm (Báo cáo kết quả triển khai (nếu có) về giải pháp, sáng kiến; quyết định được cấp có thẩm quyền công nhận).

Năm 2023, Ban Tổ chức cuộc thi “*Tìm kiếm ý tưởng, giải pháp cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2023*” đã cộng nhận và được UBND tỉnh tặng Bằng khen đối sáng kiến “***Ứng dụng mạng xã hội Zalo trong hoạt động tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên***” của công chức Đào Thị Nguyên - Phòng văn bản quy phạm pháp luật (Giải khuyến khích). Trong 6 tháng đầu năm 2024, Phòng văn bản quy phạm pháp luật đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, nhất là việc ứng dụng mạng xã hội Zalo, đã đem lại kết quả rất tích cực, hiệu quả trong công tác phối hợp giữa cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác xây dựng văn bản của tỉnh. Tính đến thời điểm báo cáo, Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến đối với 11 dự thảo văn bản của Trung ương và 35 dự thảo văn bản của địa phương (*trong đó có dự thảo 07 Nghị quyết, 24 dự thảo Quyết định, 04 dự thảo Kế hoạch*).

b) Về kiểm tra CCHC

- Ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC hàng năm

Thực hiện Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh về kiểm tra cải cách hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2024; Quyết định số 11/QĐ-STP ngày 03/01/2024 của Sở Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của ngành Tư pháp Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 136/KH-STP ngày 26/01/2024 về kiểm tra công tác CCHC năm 2024, nội dung kiểm tra được thực hiện trên tất cả các nội dung của CCHC đối với các đơn vị thuộc Sở, thời gian kiểm tra dự kiến vào Quý III hoặc Quý IV năm 2024. Tính đến thời điểm báo cáo, Sở không có đơn thư khiếu nại, khiếu kiện về công tác CCHC.

- Kết quả thực hiện năm 2023

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2023, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 1466/QĐ-STP ngày 17/11/2023 về việc thành lập Tổ kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023, do đồng chí Chánh Văn phòng Sở làm Tổ trưởng, các thành viên là đại diện một số phòng chuyên môn thuộc nghiệp vụ thuộc Sở: Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Văn bản QPPL.

Theo nội dung Kế hoạch đề ra, Tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại 05 đơn vị. Cụ thể như sau:

+ Ngày 23/11/2023, Tổ kiểm tra đã trực tiếp tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 02 đơn vị, gồm: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản.

+ Ngày 24/11/2023, Tổ kiểm tra đã trực tiếp tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 02 đơn vị, gồm: Phòng Hành chính tư pháp và Thanh tra Sở.

+ Ngày 25/11/2023, Tổ kiểm tra đã trực tiếp tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 01 đơn vị là Phòng Công chứng số 1.

Sau kiểm tra, Tổ kiểm tra đã tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở kết quả kiểm tra công tác CCHC năm 2023 (Báo cáo số 01/BC-TKT ngày 30/11/2023). Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp đã ra văn bản chấn chỉnh nhiệm vụ CCHC năm 2023 và xây dựng kế hoạch CCHC năm 2024 (Công văn số 1613/STP-VP ngày 12/12/2023).

c) Về công tác tuyên truyền CCHC

- Ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC

Thực hiện Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024; Quyết định số 11/QĐ-STP ngày 03/01/2024 của Sở Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của ngành Tư pháp Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 135/KH-STP ngày 26/01/2024 về tuyên truyền CCHC năm 2024, trong đó, tập trung tuyên truyền nội dung các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai công tác CCHC của Trung ương, của tỉnh, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC); tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát, sửa đổi, bổ sung, các TTHC đã được đơn giản hóa, mới ban hành; đảm bảo các điều kiện cần thiết để thực tốt nhiệm vụ.

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về cải cách hành chính lồng ghép với việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/01/2023 về phổ biến giáo dục pháp luật hòa giải ở cơ sở xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về tuyên truyền, phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4, Kỳ họp bất thường lần thứ hai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2024....qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu, của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp và nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Kết quả thực hiện các hình thức tuyên truyền: biên tập, đăng tải tin bài vào chuyên mục hoạt động chuyên môn nghiệp vụ (chưa xây dựng chuyên mục riêng về CCHC) trên Trang thông tin điện tử của đơn vị tại địa chỉ

<https://sotuphap.hungyen.gov.vn/portal/pages/Tin-Phong-Chuyen-Mon-Nghiep-Vu.aspx>); tổ chức hội nghị (Giấy mời số 456/GM-STP ngày 22/4/2024 tham dự Hội nghị tập huấn công tác Bồi thường nhà nước Giấy mời số 317/GM-STP ngày 21/3/2024 về dự Hội nghị trực tuyến phổ biến, quán triệt Luật đất đai; Giấy mời số 1451/GM-STP ngày 15/11/2023 dự Hội nghị tập huấn, đối thoại và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp); các Thông cáo báo chí; Bản tin Tư pháp số 83 Quý IV/2023, số 84 Quý I/2024....

2. Cải cách thể chế

2.1. Kết quả đạt được

a) Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng ban hành VBQPPL tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 02/CT-CTUBND ngày 26/01/2022 về tăng cường công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, ngay từ đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến công tác cải cách thể chế, xây dựng và hoàn thiện hệ thống VBQPPL ở địa phương, như: Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý VBQPPL trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024; Quyết định số 88/QĐ-CTUBND ngày 10/01/2024 về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND năm 2023 và Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh công bố kết quả hệ thống hóa VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên kỳ 2019 - 2023...; các văn bản về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật và nhiều văn bản liên quan đến cải cách thể chế, chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật của Ngành Tư pháp.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định đề nghị xây dựng dự thảo VBQPPL, trong đó chú trọng tới tính dự báo của chính sách, bảo đảm tính khả thi để pháp luật thực sự đi vào cuộc sống, kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính thông qua hoạt động thẩm định các đề nghị xây dựng và các dự thảo VBQPPL. Cập nhật thường xuyên, đầy đủ văn bản QPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tự kiểm tra và kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền và công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL. Tăng cường việc đôn đốc, theo dõi việc xử lý các văn bản trái pháp luật; kiến nghị xử lý trách nhiệm khi ban hành, tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.

Kết quả: Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến đối với 11 dự thảo văn bản của Trung ương và 35 dự thảo văn bản của địa phương (*trong đó có dự thảo 07 Nghị quyết, 24 dự thảo Quyết định, 04 dự thảo Kế hoạch*); tiến hành thẩm định đối với 19 dự thảo văn bản (*trong đó có 04 dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, 15 dự thảo Quyết định của UBND tỉnh*) đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng. Tiến hành tự kiểm tra và lập phiếu kiểm tra đối với 09/09 Quyết định của UBND tỉnh. Sở Tư pháp đã chủ động tiến hành rà soát các VBQPPL trên địa bàn tỉnh trong thời kỳ 2019-2023, kết quả rà soát 866 VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh phát hiện 685 VBQPPL còn hiệu lực, 181 VBQPPL hết hiệu lực toàn bộ, ngưng hiệu lực, 40 VBQPPL hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực một phần và 12 VBQPPL cần đề nghị sửa đổi, bổ sung và thay thế. Tiến hành cập nhật 100% VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Để triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh (*xác định trọng tâm theo dõi liên ngành của tỉnh là các lĩnh vực: theo dõi việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý thị trường bất động sản; thực hiện chính sách pháp luật về phát triển nhà ở xã hội; tình hình thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm*) và nhiều văn bản liên quan đến cải cách thể chế của Ngành Tư pháp.

Trên cơ sở Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 410/STP-PB&TDTHPL ngày 11/4/2024 về đề nghị các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024; xây dựng và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện Kế hoạch điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

Để thực hiện nhiệm vụ về nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện tiếp tục triển khai nhiệm vụ, nâng cao điểm số, duy trì thứ hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) năm 2024 trên địa bàn tỉnh (Công văn số 480/STP-PB&TDTHPL ngày 25/4/2024). Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo nhiệm vụ về nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh, đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính

3.1. Kết quả đạt được

a) Ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại cơ quan, đơn vị, địa phương

Thực hiện Quyết định số 2684/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành và tổ chức thực hiện Quyết định số 02/QĐ-STP ngày 02/01/2024 về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2024 của Sở Tư pháp, trong đó, chú trọng kiểm soát, rà soát các thủ tục hành chính mới được Bộ Tư pháp công bố, qua đó kịp thời tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngành thực hiện ở địa phương.

b) Thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC

- Thực hiện đăng ký nội dung rà soát, đánh giá TTHC

Thực hiện Công văn số 424/VPUB- PVHCC&KSTT ngày 21/11/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đăng ký nội dung rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 1566/STP-VP ngày 05/12/2023 về việc đăng ký nội dung rà soát, đánh giá TTHC năm 2024.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch của UBND tỉnh giao

Thực hiện Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 146/QĐ-STP ngày 29/01/2024 về Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp năm 2024, với 03 thủ tục hành chính: Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp; thành lập Hội công chứng viên; Phục hồi danh dự. Thời gian thực hiện: Từ tháng 02/2024 đến 31/5/2024. Hiện Sở Tư pháp đang tiến hành đánh giá theo quy định.

c) Tham mưu công bố TTHC/danh mục TTHC; quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước

- Sở Tư pháp đã chỉ đạo cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC của đơn vị hằng ngày truy cập Cổng Dịch vụ công quốc gia để cập nhật các Quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng Bộ Tư pháp trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Tư pháp. Tính từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 15/5/2024, Bộ Tư pháp đã công bố 06 quyết định, cụ thể: số 2466/QĐ-BTP ngày 20/10/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 2508/QĐ-BTP ngày 25/10/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; số 2576/QĐ-BTP ngày 31/10/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của

Bộ Tư pháp; số 2687/QĐ-BTP ngày 09/11/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 2683/QĐ-BTP ngày 09/11/2023 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp; số 172/QĐ-BTP ngày 16/02/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp. Trong đó có 04 lĩnh vực thuộc thẩm quyền công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh áp dụng tại địa phương.

- Kết quả tham mưu công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định: số 2592/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 2685/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 2686/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC mới ban hành; sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; số 542/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi quản lý nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

d) Thực hiện nhiệm vụ rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 (tài liệu là sản phẩm căn cứ theo Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 18/11/2022 và các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh).

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Công văn số 434/UBND-PVHCC&KSTT ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh về việc đôn đốc thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh. Qua rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cũng như các hoạt động phối hợp trong thực hiện công tác tư pháp ở địa phương thời gian qua, Sở Tư pháp thống kê, công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của đơn vị, Sở Tư pháp ban hành Công văn 254/STP-VP ngày 16/3/2023 về việc thống kê, công bố thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở, gồm 08 thủ tục (Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Hưng Yên; Quy chế thẩm định đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quy định về kiểm tra, rà soát hệ thống

hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng).

đ) Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC

- Công chức Sở Tư pháp được giao nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh, không tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật.

- Tình hình, kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC (Tính từ ngày 15/12/2023 đến hết ngày 14/3/2024)

+ Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 3.874 (trực tuyến: 2.401; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 1.473); số từ kỳ trước chuyển qua: 675.

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 3.712; trong đó, giải quyết trước hạn: 3.584, đúng hạn: 57, quá hạn: 71.

+ Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 837; trong đó, trong hạn: 823, quá hạn: 14.

- Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC

Sở Tư pháp đã thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC bằng văn bản đối với 84 hồ sơ đảm bảo theo đúng theo yêu cầu quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

e) Triển khai thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Sở Tư pháp đã chủ động phổ biến, quán triệt Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản triển khai của UBND tỉnh tại cơ quan, đơn vị và tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp Dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Sở Tư pháp đã giao 01 đồng chí Lãnh đạo Sở và cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh đăng ký tài khoản trên Cổng DVC quốc gia để theo dõi Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp. Chỉ đạo cán bộ đầu mối KSTTHC thường xuyên theo dõi kết quả đánh giá Bộ chỉ số để nghiên cứu, rà soát, chủ động tổ

chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định để đạt được kết quả cao trong Bộ chỉ số liên quan đến ngành Tư pháp.

- Định kỳ hàng tháng, trên cơ sở văn bản của Văn phòng UBND tỉnh về việc Công bố kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công, Sở Tư pháp đã công khai đến các đơn vị và toàn thể công chức, viên chức trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của cơ quan, đơn vị về kết quả đánh giá Bộ chỉ số và sử dụng kết quả này là một trong những căn cứ quan trọng để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị, công chức, viên chức.

g) Thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan theo quy định: 100% hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC của Sở Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh được số hoá, đảm bảo theo quy định.

h) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình

Thực hiện Công văn số 927/UBND-PVHCC&KSTT ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tư pháp trên địa bàn tỉnh. Qua rà soát Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình ban hành kèm theo Quyết định số 565/QĐ-BTP ngày 03/4/2024 của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã có văn bản (Công văn số 439 /STP-VP ngày 16/4/2024) đăng ký các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngành đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau: i) Thủ tục hành chính cấp tỉnh: 30 thủ tục; ii) Thủ tục hành chính cấp huyện: 02 thủ tục; iii) Thủ tục hành chính cấp xã; 03 thủ tục.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: 63,75%.

+ Tổng số hồ sơ giải quyết trong kỳ của dịch vụ công trực tuyến toàn trình (gồm cả hồ sơ trực tuyến và không trực tuyến): 9.912.

+ Tổng số hồ sơ giải quyết trực tuyến trong kỳ của dịch vụ công trực tuyến toàn trình (không sử dụng bản giấy): 6.319.

i) Triển khai thanh toán trực tuyến

- Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến: 64%.

+ Tổng số và danh sách cụ thể TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị: 80/126.

+ Tổng số và danh sách cụ thể TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị đã được triển khai thanh toán trực tuyến: 80/126.

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến: 63,75%.

+ Tổng số hồ sơ đã giải quyết của các TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến: 9.912

+ Tổng số hồ sơ đã được thanh toán trực tuyến: 9.912

k) Bố trí công chức làm cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC theo đúng số lượng, thành phần và bố trí kinh phí cho công tác kiểm soát TTHC theo quy định

Sở Tư pháp đã bố trí 03 công chức làm cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC theo đúng số lượng, thành phần theo Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt danh sách cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; đồng thời thực hiện việc chỉ cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và chỉ cho công tác kiểm soát TTHC theo đúng quy định tại Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Quy định nội dung chi và mức chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

l) Thực hiện đúng quy định bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của đơn vị theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ

Ngày 13/3/2023, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 76/VPUB - PVHCC&KSTT ngày 13/3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc phối hợp báo cáo tình hình tiếp nhận và giải quyết TTHC có yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú. Qua rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, đối chiếu với các quy định tại Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, tính đến thời điểm báo cáo, không có thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp có quy định thành phần hồ sơ là sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin cư trú (*Công văn số 245/STP-VP ngày 15/3/2023 của Sở Tư pháp*).

m) Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo văn bản chuyển của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh

Tính từ ngày 15/12/2023 đến hết ngày 14/3/2024, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và xử lý xong 01 phản ánh, kiến nghị của cá nhân về quy định hành chính trong lĩnh vực lý lịch tư pháp.

n) Thực hiện các báo cáo về công tác kiểm soát TTHC định kỳ, chuyên đề hoặc đột xuất theo quy định hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền

Sở Tư pháp đã thực hiện các báo cáo về công tác kiểm soát TTHC định kỳ, chuyên đề hoặc đột xuất theo quy định hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin

báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 3274/UBND-PVHCC&KSTT ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh và Công văn số 375/VPUB-PVHCC&KSTT ngày 18/12/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Kết quả đạt được

a) Thực hiện quy định của Trung ương và của tỉnh về tổ chức bộ máy

- Thực hiện việc sắp xếp bộ máy tổ chức hành chính gắn với mục tiêu tinh giản biên chế theo các chương trình, kế hoạch của tỉnh

+ Thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Nội vụ, tham mưu UBND ban hành Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp Hưng Yên, theo đó: Tổ chức bộ máy Sở Tư pháp gồm 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở (*Giảm 02 phòng*), cụ thể: Văn phòng; Thanh tra; Phòng Hành chính tư pháp; Phòng Văn bản quy phạm pháp luật; Phòng Phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật; 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước; Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; Phòng Công chứng số 1.

+ Theo quy định tại Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 10/8/2021, tổ chức bộ máy của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, gồm 02 phòng: Phòng Hành chính - Tổng hợp và Phòng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý.

+ Theo quy định tại Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 10/8/2021, tổ chức bộ máy của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, gồm 02 bộ phận: Bộ phận Hành chính - Tổng hợp và Bộ phận nghiệp vụ đấu giá.

- Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính

Trên cơ sở Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp Hưng Yên, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã cơ cấu và bố trí cho Sở Tư pháp: 01 Giám đốc Sở và 03 Phó Giám đốc Sở. Tính đến thời điểm báo cáo, cơ cấu số lượng lãnh đạo của Sở Tư pháp đã đảm bảo đúng, đủ theo quy định.

b) Thực hiện các quy định về quản lý biên chế

- Thực hiện Quyết định 34/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh về việc tạm giao biên chế công chức vào lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên

địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp được giao 27 biên chế công chức và 03 lao động hợp đồng. Tính đến thời điểm báo cáo biên chế công chức của Sở là 23/27 (Thiếu 04 biên chế) quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

+ Thực hiện Quyết định 87/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh về việc tạm giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) được giao: 21 người làm việc và 01 lao động hợp đồng. Sở Tư pháp đã chỉ đạo, giao Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bố trí quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

+ Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm từ năm 2009, tính đến thời điểm báo cáo, số lượng người làm việc tại đơn vị là 09 người.

+ Phòng Công chứng số 1 thực hiện theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm từ năm 2018, tính đến thời điểm báo cáo, số lượng người làm việc tại đơn vị là 05 người.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Kết quả thực hiện

a) Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm (VTVL)

Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Tư pháp, giai đoạn 2022-2025 và Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 17/03/2022 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng làm việc và lao động hợp đồng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp, giai đoạn 2022 - 2025.

Thực hiện Công văn số 1520/SNV-TCBC ngày 01/11/2023 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Đề án hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về việc điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Tư pháp, giai đoạn 2024-2026.

Trên cơ sở thẩm định của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp đã ban hành các quyết định: số 332/QĐ-STP ngày 25/3/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước giai đoạn 2024-2026; số 364/QĐ-STP ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản giai đoạn 2024-2026; số 365/QĐ-STP ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm của Phòng Công chứng số 1 giai đoạn 2024-2026 đảm bảo theo quy định.

b) Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức, viên chức

- Thực hiện tuyển dụng viên chức sự nghiệp sau khi có ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền đảm bảo đúng quy định

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-SNV ngày 26/4/2024 của Sở Nội vụ về việc tiếp nhận và điều động viên chức, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 519/QĐ-STP ngày 06/5/2024 về việc tiếp nhận và phân công công tác đối với viên chức Bùi Anh Tú - Viên chức Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường về công tác tại Phòng Hành chính - Tổng hợp thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên, kể từ ngày 06/5/2024.

- Thực hiện việc sử dụng, tập sự sau tuyển dụng công chức, viên chức

Sở Tư pháp đã thực hiện theo đúng quy định về việc tập sự đối với viên chức được tuyển dụng vào làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước. Hết tập sự, Sở Tư pháp đã thực hiện đúng quy định về việc bổ nhiệm ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ, đảm bảo đúng theo yêu cầu vị trí việc làm, điều kiện, tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã ban hành các quyết định: số 95, 96/QĐ-STP ngày 18/01/2024 về việc bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương đối với 02 viên chức Phạm Hồng Minh và Nguyễn Thị Hương Giang vào làm việc tại Phòng Nghiệp vụ trợ giúp pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, vào ngạch Chuyên viên kể từ ngày 10/01/2024.

c) Sở Tư pháp đã thực hiện nghiêm túc quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vị trí lãnh đạo cấp phòng, ban và tương đương. Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vị trí lãnh đạo cấp phòng.

d) Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng

Theo Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Tư pháp, giai đoạn 2022 - 2025, Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về việc điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Tư pháp, giai đoạn 2024-2026, Sở Tư pháp không có vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi. Đối với công tác tổ chức cán bộ; quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm của Sở theo quy định của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 và Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng đều được thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm (do vị trí việc làm khác kiêm nhiệm) (*Báo cáo số 697/BC-STP ngày tài liệu là Kế hoạch ban hành; Báo cáo thực hiện chuyển đổi vị trí công tác*).

đ) Đánh giá, phân loại công chức, viên chức

- Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định

Căn cứ Hướng dẫn của Sở Nội vụ về thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tỉnh Hưng Yên năm 2023 và kết quả công tác của tập thể, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở và kết quả chấm điểm thi đua do Bộ Tư pháp chấm đối với các lĩnh vực công tác của Sở Tư pháp Hưng Yên, Sở Tư pháp đã ban hành Thông báo số 1676/TB-STP ngày 29/12/2023 về việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức, người lao động năm 2023, đảm bảo theo đúng quy định.

- Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 15/CT-CTUBND ngày 28/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Sở Tư pháp đã chủ động rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế, quy trình làm việc của cơ quan, đơn vị, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, qua đó kịp thời sửa đổi, bổ sung vào quy chế, quy định các nội dung cấm hút thuốc lá ở nơi làm việc, nơi công cộng và không uống rượu, bia trong giờ hành chính, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc; quy định cụ thể thời gian làm việc hành chính, phân công công việc cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức và người lao động. Công chức, viên chức và người lao động Sở Tư pháp, về cơ bản, chấp hành tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; quản lý và sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc của cơ quan, đơn vị, đảm bảo giờ giấc làm việc nghiêm túc; chấp hành thời gian làm việc 8 giờ/ngày theo quy định của nhà nước. Tính đến thời điểm báo cáo, không công chức, viên chức nào vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

e) Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, Sở Tư pháp đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 157/KH-STP ngày 31/01/2024 về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp đến năm 2025.

g) Thực hiện cập nhật dữ liệu vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Tính đến thời điểm báo cáo, Sở Tư pháp đã thực hiện cập nhật và đồng bộ 100% dữ liệu về công chức, viên chức, người lao động của cơ quan vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Kết quả thực hiện

a) Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước: Trong kỳ báo cáo, không có hạng mục vốn đầu tư công..

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Năm 2023, Sở Tư pháp không có thanh tra, kiểm tra về tài chính, ngân sách.

- Sở Tư pháp thực hiện nghiêm, đúng quy định về việc sử dụng kinh phí từ nguồn Ngân sách nhà nước.

b) Công tác quản lý, sử dụng tài sản công

Sở Tư pháp luôn tuân thủ và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công (Quyết định số 78/QĐ-STP ngày 01/02/2023 về Quy chế chi tiêu nội bộ của Cơ quan Văn phòng Sở Tư pháp).

- Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý: Sở Tư pháp không thuộc đối tượng sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Định kỳ hàng năm, Văn phòng Sở giúp Giám đốc Sở tiến hành kiểm tra, kiểm kê việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại các các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Tổ chức xây dựng, thực hiện, báo cáo Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí...

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 01/3/2024 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 387/KH-STP ngày 05/4/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

c) Thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan; đơn vị sự nghiệp (SNCL)

- Tổ chức thực hiện nâng mức tự chủ đối với đơn vị SNCL

+ Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm từ năm 2009, được đổi tên và tổ chức lại theo Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 16/3/2018 của UBND tỉnh.

+ Phòng Công chứng số 1 thực hiện theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm từ năm 2018 (*Quyết định số 3378/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh*).

+ Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước được UBND tỉnh giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025, là đơn vị sự nghiệp công không có nguồn thu sự nghiệp do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (đơn vị Nhóm 4) (*Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh*).

- Sở Tư pháp đã chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện nghiêm túc các quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên trong năm tại các cơ quan, đơn vị SNCL.

d) Tình hình thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND tỉnh Hưng Yên ngày 06/4/2022 về triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Sở Tư pháp hiện có 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở là Phòng Công chứng số 1, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản và Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước. Theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 về ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc Ngành Tư pháp và Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tư pháp (*Hưng Yên*) giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 thì 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp không phải sắp xếp lại và được giữ nguyên đến năm 2030; trong đó 01 đơn vị được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động, 02 đơn vị còn lại tự chủ về tài chính và tự bảo đảm chi thường xuyên.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 về giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, là đơn vị sự nghiệp công không có nguồn thu sự nghiệp do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (đơn vị Nhóm 4).

đ) Sở Tư pháp đã chỉ đạo các đơn vị (chủ trì Văn phòng Sở) công khai dự toán, quyết toán theo quy định.

7. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Kết quả thực hiện

a) Công tác chỉ đạo, điều hành

- Việc thành lập ban chỉ đạo chuyển đổi số (CĐS) của ngành, công tác chỉ đạo thực hiện CĐS

Căn cứ Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030, Quyết định số 749/QĐTTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/2/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030, Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 299/QĐ-STP ngày 27/3/2023 về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tư pháp Hưng Yên; Kế hoạch số 304/KH-STP ngày 31/3/2022 về triển khai chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Việc ban hành kế hoạch CĐS năm 2024, các kế hoạch chuyên đề về CĐS theo yêu cầu của UBND tỉnh

Căn cứ Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-STP ngày 09/01/2024 về thực hiện chuyển đổi số ngành Tư pháp năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-TCTĐA06 ngày 22/01/2024 của Tổ công tác Đề án 06 về việc triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 570/KH-STP ngày 14/5/2024 về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2024.

- Kết quả thực hiện các kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện CDS thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực (*Kết quả cụ thể được thể hiện tại Báo cáo số 1509/BC-STP ngày 28/11/2023 của Sở Tư pháp về kết quả chuyển đổi số năm 2023 phục vụ Phiên họp tổng kết năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Báo cáo số 334/BC-STP ngày 26/3/2024 về kết quả chuyển đổi số Quý I/2024*).

b) Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, CDS

- Sở Tư pháp thực hiện gửi nhận văn bản điện tử; quy trình soạn thảo, trình văn bản điện tử trên phần mềm QLVBĐH; việc sử dụng chứng thư số chuyên dùng của đơn vị và cá nhân Lãnh đạo đơn vị theo đúng quy định tại Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Kết quả: 100% văn bản đi của cơ quan được được ký số và gửi theo hình thức văn bản điện tử.

- Sở Tư pháp thực hiện đầy đủ việc cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 16/11/2021 về kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số tính minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025.

- Sở Tư pháp đã thực hiện đăng tải công khai 100% các văn bản do đơn vị ban hành lên Trang thông tin điện tử của đơn vị tại địa chỉ: <https://sotuphap.hungyen.gov.vn/portal/Pages/van-ban/default.aspx> và Hệ thống phần mềm QLVBĐH, trừ văn bản mật.

- Việc sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ: Tính đến thời điểm báo cáo, 8/8 đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp và 41 công chức, viên chức được cung cấp hộp thư điện tử tỉnh Hưng Yên (tên miền: mail.hungyen.gov.vn). Công chức, viên chức được cấp hộp thư điện tử đã sử dụng thư điện tử trong công việc hàng ngày.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Tính đến thời điểm báo cáo, về cơ bản công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê ngành Tư pháp (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, đảm bảo theo quy định.

- Sở Tư pháp đã thực hiện xây dựng danh mục hồ sơ, tài liệu và giao nộp hồ sơ lưu trữ điện tử hàng năm

Thực hiện Quyết định số 808/QĐ-STP ngày 19/7/2023 của Sở Tư pháp về việc ban hành Danh mục hồ sơ năm 2023 và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Giám đốc Sở về việc lập hồ sơ lưu trữ năm 2023, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 854/STP-VP ngày 28/7/2023 yêu cầu Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở chỉ đạo công chức, viên chức khi được giao nhiệm vụ thụ lý công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của phòng, đơn vị mình, có trách nhiệm lập hồ sơ công việc (bao gồm lập hồ sơ trên giấy và lập hồ sơ trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành)

Năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 158/QĐ-STP ngày 31/01/2024 về Danh mục hồ sơ, tài liệu lưu trữ năm 2024.

- Tỷ lệ hồ sơ điện tử được lập và xử lý trên phần mềm QLVBDH

Mặc dù Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo và có văn bản hướng dẫn cụ thể về việc lập hồ sơ điện tử trên phần mềm QLVBDH, tuy nhiên, công chức viên chức được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện, xử lý mới chỉ chú trọng việc xử lý văn bản đảm bảo về chất lượng, thời gian theo yêu cầu, đề nghị mà chưa chú trọng đến việc tạo lập hồ sơ điện tử, do vậy tỷ lệ hồ sơ điện tử được lập và xử lý trên phần mềm QLVBDH còn rất hạn chế.

c) Đánh giá công tác đảm bảo an toàn thông tin (ATTT)

- Sở Tư pháp luôn tuân thủ quy định về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình cung cấp, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin trong môi trường mạng theo Quy chế của Sở và Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của UBND tỉnh. Đồng thời tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong cơ quan về việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong tình hình mới; trang bị cho tất cả hệ thống máy tính của cơ quan phần mềm diệt virus có bản quyền do Sở Thông tin và Truyền thông cấp và tự trang bị.

- Sở Tư pháp đã giao việc tiếp nhận và khắc phục sự cố theo điều phối của Sở Thông tin và Truyền thông trên Hệ thống giám sát ATTT, phối hợp ứng cứu sự cố mạng cho 01 công chức kiêm nhiệm công tác quản trị mạng. Tuy nhiên việc khắc phục sự cố còn hạn chế do trình độ, sự am hiểu về CNTT của công chức được giao nhiệm vụ CNTT còn hạn chế.

- Việc xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT, công tác đảm bảo ATTT của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo cấp độ đã được phê duyệt; phương án xây dựng hồ sơ cấp độ ATTT đối với các hệ thống thông tin chưa được phê duyệt cấp độ

Qua rà soát rà soát toàn bộ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đã được Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt cấp độ 2 và phương án an toàn hệ thống thông

tin đối với: Hệ thống tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp (Quyết định số 1366/QĐ-STTTT ngày 25/11/2021); Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu công chứng (Quyết định số 1367/QĐ-STTTT ngày 25/11/2021); Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu chứng thực bản sao (Quyết định số 1368/QĐ-STTTT ngày 25/11/2021) và Hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử pháp luật (Quyết định số 1369/QĐ-STTTT ngày 25/11/2021) đã đảm bảo hồ sơ theo cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ (sau đây viết tắt là Nghị định số 85/2016/NĐ-CP) và hướng dẫn tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

- Sở Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông chủ động triển khai đảm bảo ATTT cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Ngành theo Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2023 và Công văn số 708/BTTTT-CATT ngày 02/3/2024 phục vụ Đề án 06.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu những kiến nghị, đề xuất đối với các bộ, ngành Trung ương, tỉnh đề công tác CCHC trong giai đoạn tới đạt hiệu quả cao hơn: Không./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP^{Tm,Q}

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Chung